

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch khắc phục các tồn tại, hạn chế trong quản lý, cấp phép hoạt động khoáng sản để giải quyết tình trạng khan hiếm vật liệu xây dựng trên địa bàn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản; Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ các Thông báo của Thường trực Tỉnh ủy: số 628-TB/VPTU ngày 12/6/2025 về giải quyết tình trạng khan hiếm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh; số 637-TB/VPTU ngày 22/7/2025 về giải quyết các khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác quy hoạch, cấp phép, khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 8307/SNNMT-ĐCKS ngày 24/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch khắc phục các tồn tại, hạn chế trong quản lý, cấp phép hoạt động khoáng sản để giải quyết tình trạng khan hiếm vật liệu xây dựng trên địa bàn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Tài chính; Trưởng Ban quản lý KKT Nghi Sơn và các

KCN; Giám đốc Công an tỉnh; Trưởng Thuế tỉnh Thanh Hóa; Giám đốc Chi Cục đăng kiểm số 12; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các đơn vị và các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Bí thư Đảng ủy các xã, phường (để p/h c/đ);
- Lưu: VT, CN (T07.98).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

KẾ HOẠCH

Khắc phục các tồn tại, hạn chế trong quản lý, cấp phép hoạt động khoáng sản để giải quyết tình trạng khan hiếm vật liệu xây dựng trên địa bàn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Thời gian qua, công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã được các cấp, các ngành, các địa phương quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nên tình hình hoạt động khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh đã có một số chuyển biến tích cực và dần đi vào nền nếp.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 349 mỏ khoáng sản được cấp phép khai thác còn hiệu lực, trong đó có 17 mỏ do Bộ Nông nghiệp và Môi trường (trước đây là Bộ Tài nguyên và Môi trường) cấp chủ yếu là các mỏ khai thác để làm nguyên liệu sản xuất xi măng và 332 mỏ do UBND tỉnh cấp chủ yếu là các mỏ đất, đá, cát làm vật liệu xây dựng thông thường. Tuy nhiên, qua rà soát cho thấy công suất khai thác các mỏ: Đá mới đáp ứng được khoảng 73,2%, đất mới đáp ứng được khoảng 16,7%, cát đáp ứng được khoảng 1,84% so với nhu cầu thị trường, dẫn đến tình trạng khan hiếm về vật liệu xây dựng, vật liệu san lấp để phục vụ nhu cầu xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn tỉnh, làm tắc nghẽn, kìm hãm sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên do các trường hợp sau: Các mỏ khoáng sản đang được cơ quan có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra, điều tra và bị đình chỉ khai thác do vi phạm; đã khai thác hết trữ lượng, công suất được phép khai thác; chưa ký hợp đồng thuê đất hoặc bến bãi tập kết; chưa giải phóng mặt bằng; phương tiện khai thác, vận chuyển chưa được đăng ký, đăng kiểm...

Thực hiện chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại các Thông báo: số 628-TB/VPTU ngày 12/6/2025; số 637-TB/VPTU ngày 22/7/2025, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm để giải quyết triệt để các tồn tại, hạn chế, vướng mắc sớm đưa các mỏ vật liệu vào khai thác ổn định, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định cụ thể nguyên nhân những vướng mắc, bất cập sớm đưa các mỏ vào hoạt động để đáp ứng kịp thời nhu cầu sử dụng khoáng sản phục vụ phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về các thủ tục hành chính gây kéo dài quá trình cấp phép hoạt động khoáng sản; xử lý đối với các mỏ có dấu hiệu vi phạm pháp luật rất nghiêm trọng để cảnh tỉnh, răn đe chung; thu hồi giấy phép khai thác khoáng sản đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trong hoạt động khai thác khoáng sản.

2. Yêu cầu

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh uỷ, Chủ tịch UBND tỉnh về giải quyết tình trạng khan hiếm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh phải gắn với chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - hội của tỉnh, đảm bảo tính thiết thực và hiệu quả.

- Việc triển khai kế hoạch phải được tiến hành khẩn trương, theo đúng thời gian đề ra nhằm khắc phục tình trạng khan hiếm vật liệu xây dựng, đáp ứng kịp thời nguồn cung vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh; đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Kế hoạch là căn cứ để các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các xã, phường xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp, biện pháp cụ thể để tổ chức thực hiện.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

- Cụ thể hóa, triển khai thực hiện hiệu quả chỉ đạo của Thường trực Tỉnh uỷ về các giải pháp để khắc phục tồn tại, hạn chế nhằm giải quyết dứt điểm tình trạng khan hiếm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động phòng ngừa, xử lý triệt để các tồn tại, khó khăn, vướng mắc và vi phạm pháp luật nghiêm trọng trong hoạt động khai thác khoáng sản.

2. Về các giải pháp

2.1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các ngành, đơn vị liên quan khẩn trương phối hợp với các chủ các mỏ khoáng sản (đất, đá, cát) đang hoạt động, đủ điều kiện theo quy định để nâng công suất khai thác, khẩn trương hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh nâng công suất để tăng nguồn cung vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh **trước ngày 10/8/2025**.

- Đôn đốc các đơn vị trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản nhưng chưa được cấp phép khai thác khẩn trương hoàn thiện các thủ tục có liên quan để được cấp phép khai thác, cho thuê đất và đưa mỏ vào hoạt động; chủ động cắt giảm thời gian thẩm định các thủ tục hành chính (cấp phép thăm dò; thẩm định, phê duyệt trữ lượng; thẩm định hồ sơ cấp giấy phép khai thác khoáng sản; thẩm định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường) theo cơ chế ưu tiên “làn xanh” tại Công văn số 11362/UBND-THĐT ngày 17/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả thực hiện **trước ngày 15/8/2025**.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, các sở, ngành, đơn vị, UBND các xã, phường liên quan, khẩn trương rà soát các khu vực mỏ đã có trong quy hoạch khoáng sản, đảm bảo không bị chồng lấn với các quy hoạch khác để cập nhật vào kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản, trình UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến để làm cơ sở triển khai việc đấu giá và cấp phép khai thác nhằm đáp ứng nguồn vật liệu phục vụ nhu cầu sử dụng trên địa bàn tỉnh. Đối với các khu vực mỏ bị chồng lấn với các quy hoạch khác, tiến hành rà soát, cập nhật đưa ra khỏi quy hoạch hoặc điều chỉnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ: Lập, phê duyệt phương án quản lý về địa chất, khoáng sản. Thời gian hoàn thành **trước ngày 20/8/2025**.

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Tư pháp, cơ quan thuế đánh giá, đề xuất đối với các mỏ có dấu hiệu vi phạm do thiếu hiểu biết về pháp luật, có tính chất, mức độ đơn giản chưa đến mức phải xem xét trách nhiệm hình sự, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xử lý vi phạm hành chính theo quy định; đồng thời yêu cầu các đơn vị khắc phục (nộp phạt, kê khai nộp thuế bổ sung, xác định và truy thu số lợi bất hợp pháp đảm bảo tránh thất thu ngân sách nhà nước...); báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả thực hiện **trước ngày 20/8/2025**.

- Rà soát các mỏ đã cấp phép có thu hồi đá khối để xẻ để làm đá ốp lát, mỹ nghệ..., thu hồi khoáng sản làm phụ gia xi măng; các mỏ có sai lệch về địa hình (cos khai thác) để báo cáo UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh lại trữ lượng, điều chỉnh giấy phép khai thác hoặc cấp lại giấy phép khai thác khoáng sản theo đúng quy định, tránh thất thu ngân sách nhà nước; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả thực hiện **trước ngày 30/8/2025**.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các ngành, đơn vị, địa phương liên quan, tổ chức rà soát, đánh giá toàn diện trữ lượng còn lại của các mỏ cát đã cấp phép, còn hạn và đang khai thác; đồng thời, khảo sát, đánh giá trữ lượng khoáng sản khu vực ngoài phạm vi mốc đã cấp phép của các mỏ cát (trong vòng bán kính 500m kể từ mốc ranh giới khu vực mỏ), làm cơ sở để theo dõi, giám sát hoạt động khai thác khoáng sản của các đơn vị; thời gian hoàn thành **trong năm 2025**.

- Đối với các mỏ liên quan đến các vụ án do các cơ quan chức năng đang điều tra, ngay khi có kết luận điều tra, giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

2.2. Công an tỉnh:

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả đối với các nội dung trong Kế hoạch.

- Kiểm tra, xác minh, xử lý nghiêm các đối tượng xã hội núp bóng doanh nghiệp để thao túng thị trường khoáng sản và các chủ mỏ cố tình vi phạm nghĩa vụ thuế, vi phạm rất nghiêm trọng trong hoạt động khai thác khoáng sản, làm thất thu ngân sách nhà nước.

2.3. Sở Tài chính, Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các KCN:

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan khẩn trương tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các mỏ trúng

đầu giá đã đủ điều kiện, làm cơ sở cho các đơn vị hoàn thiện thủ tục cấp phép khai thác và thuê đất, sớm đưa mỏ vào hoạt động khai thác.

- Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh bổ sung quy định khung giá tính thuế đối với nhóm “đá khối để xẻ sau khai thác chưa phân loại màu sắc, chất lượng”, làm cơ sở xác định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với nhóm đá khối làm đá ốp lát, đá mỹ nghệ theo quy định.

2.4. Sở Xây dựng:

- Thực hiện rà soát 557 mỏ khoáng sản trong Quy hoạch tỉnh theo chỉ đạo tại Thông báo số 73/TB-UBND ngày 15/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh; nếu có chồng lấn với quy hoạch khác và không đủ điều kiện tiếp tục quy hoạch, đề xuất không tiếp tục quy hoạch, đồng thời tổng hợp gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường đề cập nhật đưa ra khỏi quy hoạch hoặc điều chỉnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ: Lập, phê duyệt phương án quản lý về địa chất, khoáng sản; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả thực hiện **trước ngày 15/8/2025**.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị, các Ban quản lý dự án, UBND các xã, phường có liên quan rà soát các dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh có khả năng thu hồi khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (đá làm vật liệu xây dựng thường, đất san lấp, cát) trong quá trình thi công san gạt mặt bằng, nạo vét khơi thông luồng lạch; gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để hướng dẫn các chủ đầu tư, nhà đầu tư thực hiện việc đăng ký thu hồi khoáng sản theo quy định để bổ sung nguồn cung vật liệu xây dựng cho các công trình dự án trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện việc công bố thông tin giá vật liệu xây dựng kịp thời phù hợp với giá kê khai, giá bán tại các mỏ vật liệu và giá thị trường.

2.5. Chi Cục đăng kiểm số 12:

Chủ trì, phối hợp, hỗ trợ, hướng dẫn các chủ mỏ cát khẩn trương hoàn thiện thủ tục đăng ký, đăng kiểm các phương tiện hút cát theo quy định để sớm đưa các mỏ vào hoạt động; thực hiện thường xuyên, báo cáo định kỳ về UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) **vào ngày 25 hằng tháng**.

2.6. Thuế tỉnh Thanh Hóa:

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh có văn bản hướng dẫn các doanh nghiệp kê khai thuế bổ sung trong hoạt động khai thác, kinh doanh khoáng sản trên địa bàn tỉnh; hoàn thành và báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả thực hiện **trước ngày 30/8/2025**.

2.7. UBND các xã, phường:

- Đối với các mỏ đã có Giấy phép khai thác nhưng chưa có Quyết định cho thuê đất đối với khu vực khai thác, khai trường, bến bãi tập kết: Khẩn trương thực hiện rà soát, bổ sung đưa vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã theo quy định; khẩn trương thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

để tổ chức giải phóng mặt bằng; ban hành Quyết định giao đất, cho thuê đất theo thẩm quyền để các doanh nghiệp sớm hoàn thiện thủ tục đi vào hoạt động; thực hiện thường xuyên, báo cáo định kỳ về Sở Nông nghiệp và Môi trường **vào ngày 25 hằng tháng.**

- Rà soát các mỏ đang vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, xác định rõ nguyên nhân, lý do để hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị hoàn thiện thủ tục thuê đất sớm đưa các mỏ vào hoạt động; báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường **trước ngày 15/8/2025.**

- Rà soát các khu vực có khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (đất san lấp, đá, cát) có đủ điều kiện về giao thông, môi trường... báo cáo đề xuất Sở Nông nghiệp và Môi trường để cập nhật vào “Phương án quản lý về địa chất, khoáng sản”, đồng thời cập nhật vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất khi đến kỳ quy hoạch làm cơ sở cấp phép khai thác phục vụ nhu cầu vật liệu trên địa bàn tỉnh.

2.8. Đối với các doanh nghiệp là chủ các mỏ khoáng sản:

- Chủ động kê khai bổ sung đối với khối lượng khoáng sản đã khai thác nhưng chưa kê khai; chủ động khắc phục các sai phạm trong quá trình hoạt động khoáng sản. Hoàn thành **trước ngày 20/8/2025.**

- Thực hiện nghiêm, đúng các quy định của pháp luật về khoáng sản, đất đai, môi trường và pháp luật có liên quan trong quá trình hoạt động khoáng sản.

- Tích cực phối hợp với cơ quan chức năng để được giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc để doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả, phục vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các xã, phường và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

2. Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các cơ quan, đơn vị được phân công thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện và báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để theo dõi.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường thông tin nội dung Kế hoạch này đến các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện; có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch này để kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

4. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để được giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền

xem xét, quyết định.

Đây là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách theo chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy để khắc phục tồn tại, hạn chế trong quản lý, cấp phép hoạt động khoáng sản nhằm giải quyết tình trạng khan hiếm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan nêu cao tinh thần trách nhiệm để lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả, đảm bảo đúng thời gian trong kế hoạch; đơn vị, cá nhân nào thực hiện không nghiêm túc, chậm tiến độ phải chịu trách nhiệm trước Thường trực Tỉnh ủy và Chủ tịch UBND tỉnh./.